TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẾ PHONG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh P**
Số: 35/2022/QĐST-HNGĐ	*Quế phong, ngày 25 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 67/2022/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lương Thị Thu T – sinh năm 1999

Địa chỉ: Khối T, Thị trấn K, huyện Q, tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: Anh Sầm Văn P - sinh năm 1997

Địa chỉ: Bản Piềng C, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2022

XÉT THẤY :

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lương Thị Thu T và anh Sầm Văn P

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lương Thị Thu T và anh Sầm Văn P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao các con chung là Sầm Thị Kim M, sinh ngày 22/4/2016 và Sầm Thị Kim Đ, sinh ngày 18/4/2020 cho chị Lương Thị Thu T trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng kể từ tháng 7/2022 cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Anh Sầm Văn P có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng (một triệu đồng) / 1 người con chung x 2 người con chung = 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) kể từ tháng 7/2022 cho đến khi Sầm Thị Kim M, Sầm Thị Kim Đ đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở

- Về tài sản chung: Chị Lương Thị Thu T và anh Sầm Văn P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lương Thị Thu T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án mà chị Lô Thị Thu T đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006094 ngày 11/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và bên được thi hành án làm đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 268 của Bộ luật dân sự 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục P thẩm.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND huyện Quế Phong;*
- *UBND xã T;*
- *Chi cục THADS huyện Quế Phong;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Lô Thị Châu